

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH T**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 9; 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 09 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 149/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 07 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” giữa:

- *Người yêu cầu:*

Anh Quách Văn M - Sinh năm: 1988

HKTT tại: Thôn N, xã M, huyện TT, T

Chị Quách Thị H - Sinh năm: 1993

HKTT tại: Thôn N, xã M, huyện TT, T.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn Tự Cường, xã M, huyện TT, T.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hoà giải đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo. Không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Quách Văn M và chị Quách Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Quách Văn M và chị Quách Thị H có 01 con chung là cháu Quách Thị Bảo C, sinh ngày 08/12/2013. Sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu C cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Chị H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Quách Văn M và chị Quách Thị H không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Quách Văn M và chị Quách Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Trả lại cho chị Quách Thị H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT theo biên lai số: AA/2018/0003198 ngày 09/07/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân

